TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **404**/2026/HS-ST
Ngày: 25 - 6 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Ngọc Liên
2. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhi là thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 314/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 342/2026/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Danh Hữu N**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 15 tháng 02 năm 2004, tại tỉnh An Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơme; Tôn giáo: Không.

Căn cước công dân: 091204017734 cấp ngày 16/5/2022; Nơi cấp: Cục C1 về TTXH.

Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Không

Nơi thường trú: Tổ C, ấp T, xã T, tỉnh An Giang.

Nơi ở hiện tại: 148/2/58, khu phố B, phường T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ).

Họ tên bố: Danh Đ, sinh năm 1977

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1979

Gia đình có 03 anh em (trong đó có 01 người anh cùng mẹ khác cha). Bị cáo là con thứ hai và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2025 và hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tân Triều (Cơ sở 1), PC11A, Công an thành phố Đ.

- Người bào chữa cho bị cáo N:

Ông Phạm Văn N1 – thuộc Văn phòng luật sư Nguyễn Thị T – Đoàn luật sư thành phố Đ (Có mặt)

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn T1**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 02 tháng 9 năm 2006, tại Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không.

Thẻ CCCD số: 075206006652 cấp ngày 23/3/2022; Nơi cấp: Cục C1 về TTXH.

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi thường trú: 1B/1, tổ A, khu phố N, phường T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ).

Nơi ở hiện tại: 1B/1, tổ A, khu phố N, phường T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ).

Họ tên bố: Nguyễn Văn T2, sinh năm 1975.

Họ tên mẹ: Nguyễn Ngọc G, sinh năm 1982.

Gia đình có 03 chị em. Bị cáo là con thứ hai và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2025 và hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tân Triều (Cơ sở 1), PC11A, Công an thành phố Đ.

3. Họ và tên: **Lưu Tiến P**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 29 tháng 10 năm 2006, tại Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Hoa, Tôn giáo: Công giáo.

Thẻ CCCD số: 075206006649 cấp ngày 12/8/2022; Nơi cấp: Cục C1 về TTXH.

Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Không.

Nơi thường trú: Tổ A, khu phố A, phường B, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ).

Nơi ở hiện tại: Tổ A, khu phố A, phường B, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ).

Họ tên bố: Lưu Minh K, sinh năm 1979.

Họ tên mẹ: Nguyễn Út T3, sinh năm 1985.

Gia đình có 05 anh em. Bị cáo là con thứ nhất và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2025 và hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tân Triều (Cơ sở 1), PC11A, Công an thành phố Đ.

(các bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Danh Hữu Nghĩa là người sử dụng trái phép chất ma túy từ khoảng tháng 10/2024. Do không có nghề nghiệp ổn định và cần tiền tiêu xài nên khoảng đầu tháng 11/2025, N1 nảy sinh ý định mua ma túy về phân chia bán lại để kiếm lời. Thông qua người quen giới thiệu, N1 kết bạn Z với một đối tượng tên "Hạo Thiên" để mua ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 16/12/2025, N1 gọi cho "Hạo Thiên" qua ứng dụng Zalo hỏi mua 50 viên thuốc lắc và 01 gói ma túy khay thì "Hạo Thiên" đồng ý bán cho N1 với giá 17.000.000 đồng và yêu cầu N1 chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng B1 tên Vòng Minh H trước, khi nào nhận được tiền "Hạo Thiên" sẽ đưa ma tuý sau thì N1 đồng ý. Lúc này, do chưa có tiền và đang ngồi uống cà phê với Phạm Hoàng G1, sinh ngày 29/10/2008, nơi thường trú: 2/27, tổ D, khu phố C, phường T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ) tại quán cà phê không tên thuộc phường T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ) nên N1 hỏi mượn của G1 số tiền 17.000.000 đồng và hẹn một tuần sau sẽ trả lại thì G1 đồng ý. Sau đó, N1 đưa số tài khoản do "Hạo T4" cung cấp cho G1 để chuyển tiền rồi G1 sử dụng tài khoản ngân hàng T6 số 929102008888 chuyển số tiền 17.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng B1. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, N1 nhận được tin nhắn của "Hạo Thiên" chỉ nơi cất giấu ma túy tại khu vực bờ kè gần quán Đ1 thuộc phường T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ). Khi đến vị trí "Hạo Thiên" hướng dẫn, N1 cầm 01 gói nylon bên trong có một gói ma túy khay và một gói ma túy thuốc lắc mang về nhà lấy ra một ít ma tuý khay bỏ vào tờ tiền 1.000 đồng cà nhuyễn sử dụng một mình hết, số ma túy còn lại, N1 phân chia thành 05 gói nylon gồm: 01 gói chứa ma túy khay và 04 viên thuốc lắc; 02 gói chứa ma túy khay (01 gói lớn và 01 gói nhỏ) và 02 gói chứa thuốc lắc (01 gói lớn và 01 gói nhỏ) nhằm mục đích bán lại để thu lợi.

Khoảng 22 giờ ngày 17/12/2025, N1 mang theo toàn bộ số ma túy nêu trên cùng dụng cụ sử dụng ma túy đến quán cà phê "Xóm" thuộc phường T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ) uống cà phê cùng với Phạm Hoàng G1, Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Quốc M (sinh năm 2011, nơi thường trú: tổ G, khu phố B, phường T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ)) thì Lưu Tiến P gọi điện thoại rủ N1 đến quán "Phố Đêm" thuộc phường T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ) để uống rượu cùng với P, Đào Nguyễn Kiều T5 (sinh năm 2005, nơi thường trú: tổ C, khu phố H, phường P, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ)) và một người tên N2 nên N1 đồng ý và rủ thêm T1, G1, M cùng đi. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 18/12/2025, N1 nảy sinh ý định tổ chức sử dụng ma túy nên rủ T1 và P đến nhà nghỉ L thuộc khu phố T, phường T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ) để sử dụng ma túy thì cả hai đồng ý. T1 nhắn tin cho G1 và M mang xe máy về nhà T1 cất, đồng thời P

gọi điện thoại rủ T5 tiếp tục đi sử dụng ma túy thì T5 đồng ý. Sau đó, P điều khiển xe ô tô biển số 66A-081.89 đến đón T5 rồi đến nhà T1 đón G1 và M. Khi G1 và M lên xe ô tô, N1 tiếp tục rủ cả hai đi sử dụng ma túy thì G1 và M đồng ý. Khoảng 04 giờ 00 phút cùng ngày, P chở cả nhóm đến nhà nghỉ L. Tại đây, T1 trực tiếp làm thủ tục thuê phòng số 307 để cả nhóm sử dụng ma túy. Khi vào phòng, N1 lấy một gói ma túy chứa 04 viên thuốc lắc và ma túy khay đưa cho G1 để chuẩn bị cho cả nhóm sử dụng. Gia sử dụng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng đổ ma túy khay ra cà nhuyễn rồi dùng tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng cuộn tròn làm ống hút để N1, T1, P, G1, M và T5 luân phiên sử dụng bằng hình thức hít qua mũi. N1 còn đưa bật lửa cho G1 sử dụng để đốt hơ nóng ma túy, đồng thời dùng điện thoại kết nối loa Bluetooth mở nhạc tạo hưng phấn trong khi sử dụng ma túy. Sau đó, N1 tiếp tục lấy thêm ma túy khay cho cả nhóm sử dụng và bẻ 01 viên thuốc lắc chia thành 03 phần để N1, T1 và P sử dụng. Trong quá trình sử dụng ma túy, N1 làm rơi 01 gói ma túy khay và 01 gói ma túy chứa thuốc lắc xuống nền nhà nên T1 đã nhặt lên cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc với mục đích giữ hộ để trả lại cho N1 sau khi sử dụng xong. Khi cả nhóm đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang thu giữ.

* Vật chứng thu giữ:

- 03 (ba) tờ tiền mệnh giá 1.000 Việt Nam đồng và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000 Việt Nam đồng cuộn tròn, bên trong bám dính chất màu trắng;

- 01 (một) bật lửa gas, 01 (một) loa màu đen nhãn hiệu XDOBO đã qua sử dụng; 01 (một) muỗng kim loại; 01 (một) giỏ xách tay, 01 (một) hộp giấy và 04 (bốn) cân tiểu ly điện tử;

- 02 (hai) túi nilon bên trong chứa các viên nén màu xanh; 02 (hai) túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng và 03 (ba) viên nén màu xanh;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, số máy: MG8X3LL/A, số IMEI: 350002261554192; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11, số máy: MWJ02LL/A, số IMEI: 352910115501615; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X, số máy: MQA52LL/A, số IMEI: 354849091723595 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 15 Pro max, số máy: MU673LL/A, số IMEI: 351071523437719.

- 01 (một) xe ô tô 7 chỗ, nhãn hiệu Mitsubishi, loại Xpander màu trắng, biển số 66A-081.89.

Tại Kết luận giám định số 3848/KL-KTHS ngày 25/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ (nay là Phòng K1 Công an thành phố Đ) kết luận:

- Mẫu chất màu trắng (M1) bám dính trên 02 (hai) tờ tiền được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, loại: Ketamine. Mẫu dạng vết, không xác định được khối lượng.

- Mẫu chất màu (M2) bám dính trên 02 (hai) tờ tiền được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, loại: Ketamine. Có khối lượng là 0,2000gam (Không phẩy hai không không không gam).

- Mẫu viên nén màu xanh (M31) được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, loại: MDMA. Có khối lượng là 6,8036gam (sáu phẩy tám không ba sáu gam).

- Mẫu tinh thể màu trắng (M32) được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, loại: Ketamine. Có khối lượng là 7,6846gam (bảy phẩy sáu tám bốn sau gam).

- Mẫu tinh thể màu trắng (M41) được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, loại: Ketamine. Có khối lượng là 19,1455gam (mười chín phẩy một bốn năm năm gam).

- Mẫu viên nén màu xanh (M42) được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, loại: MDMA. Có khối lượng là 10,3787gam (mười phẩy ba bảy tám bảy gam).

- Mẫu viên nén màu xanh (M43-1) được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, loại: MDMA. Có khối lượng là 1,0677gam (một phẩy không sáu bảy bảy gam).

+ Mẫu tinh thể màu trắng (M43-2) được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, loại: Ketamine. Có khối lượng là 1,7602gam (một phẩy bảy sáu không hai gam).

H1 lại đối tượng giám định: Toàn bộ đối tượng còn lại sau giám định. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: M2=0,1869 gam; M31=6,4517 gam; M32=7,6518 gam; M41=19,0814 gam; M42=9,9374 gam; M431=0,8155 gam; M432=1,6446 gam.

Tại Kết luận giám định số 3847/KL-KTHS ngày 26/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ (nay là Phòng K1 Công an thành phố Đ) kết luận:

- Mẫu nước tiểu của của Đào Nguyễn Kiều T5 được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại Ketamine, MDMA và sản phẩm chuyển hóa của Ketamine, MDMA.

- Mẫu nước tiểu của của Nguyễn Quốc M được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại Ketamine và sản phẩm chuyển hóa của Ketamine.

- Mẫu nước tiểu của của Danh Hữu N được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại Ketamine, MDMA và sản phẩm chuyển hóa của Ketamine, MDMA.

- Mẫu nước tiểu của của Phạm Hoàng G1 được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại Ketamine và sản phẩm chuyển hóa của Ketamine.

- Mẫu nước tiểu của của Nguyễn Văn T1 được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại Ketamine, MDMA và sản phẩm chuyển hóa của Ketamine, MDMA.

- Mẫu nước tiểu của của Lưu Tiến P được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại Ketamine, MDMA và sản phẩm chuyển hóa của Ketamine, MDMA.

* Vật chứng thu giữ:

- Tổng số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định (01 (một) hộp giấy niêm phong số: 3848/KL-KTHS ngày 26/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ (nay là Phòng kỹ thuật Công an thành phố Đ)); 01 (một) bật lửa gas, 01 (một) loa màu đen nhãn hiệu XDOBO đã qua sử dụng; 01 (một) muỗng kim loại; 01 (một) giỏ xách tay, 01 (một) hộp giấy và 04 (bốn) cân tiểu ly điện tử.

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 Việt Nam đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, số máy: MG8X3LL/A, số IMEI: 350002261554192 của bị cáo Danh Hữu N và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X, số máy: MQA52LL/A, số IMEI: 354849091723595 của bị cáo Lưu Tiến P.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11, số máy: MWJ02LL/A, số IMEI: 352910115501615 là của bị cáo Nguyễn Văn T1.

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi, loại xe Xpander màu trắng, biển số 66A-081.89, số khung MK2XNNC1WKN002151, số máy 4A91GD7096 là của anh Phan Mạnh C, sinh năm 1991, nơi thường trú: 19/1 T, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 24/10/2025, anh C ký hợp đồng cho bị cáo Lưu Tiến P thuê xe với giá 700.000 đồng/ngày, thời hạn thuê đến ngày 20/12/2025.

- 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 1.000 Việt Nam đồng và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000 Việt Nam; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 15 Pro max, số máy: MU673LL/A, số IMEI: 351071523437719.

**** Truy tố:***

Tại Cáo trạng số: 98/CT-VKSBH-HS ngày 11/5/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai đã truy tố bị cáo Danh Hữu N đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 và điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự;

hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T1 đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 và điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Lưu Tiến P đã phạm vào "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

- Bị cáo Danh Hữu N mức án 17 năm đến 18 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và 08 năm đến 09 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Bị cáo Nguyễn Văn T1 mức án 06 năm đến 07 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Bị cáo Lưu Tiến P mức án 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

** Ông Phạm Văn N1 trình bày lời bào chữa cho bị cáo Danh Hữu N*: Thống nhất nội dung cáo trạng truy tố về tội danh, khung hình phạt. Về mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đưa ra đã cân nhắc và đánh giá đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn, hối cải về hành vi đã thực hiện; chưa tiền án, tiền sự. Bên cạnh đó, xem xét nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo có bố mẹ đã ly hôn, mẹ bị cáo bị bệnh, bị cáo trình độ văn hóa thấp, lạc hậu. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã biết hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Đồng Nai, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- Những chứng cứ xác định có tội: Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 18/12/2025, tại phòng 307 nhà nghỉ L thuộc khu phố T, phường T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ), Danh Hữu N đã thực hiện hành vi cất giấu 47,0403gam ma túy (18,25 gam MDMA và 28,7903 gam Ketamine) mục đích để bán thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ. Đồng thời N còn là người khởi xướng rủ rê và cung cấp ma túy cho Nguyễn Văn T1, Lưu Tiến P, Phạm Hoàng G1, Đào Nguyễn Kiều T5 và Nguyễn Quốc M sử dụng. Nguyễn Văn T1 là người trực tiếp thuê phòng làm địa điểm sử dụng ma túy và cất giấu 14,4882gam ma túy (6,8036 gam MDMA và 7,6846 gam Ketamine) trong quá trình sử dụng. Phạm Hoàng G1 là người cung cấp các tờ tiền 1000 đồng và 50.000 đồng để cà nhuyễn ma túy khay cho cả nhóm cùng sử dụng và Lưu Tiến P là người rủ Đào Nguyễn Kiều T5, đồng thời sử dụng xe ô tô biển số 66A-081.8 chở cả nhóm cùng đi đến nhà nghỉ L sử dụng trái phép chất ma túy.

- Về tội danh: Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Danh Hữu N đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 và điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T1 đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 và điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Lưu Tiến P đã phạm vào "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, bản cáo trạng số 98/CT-VKSBH-HS ngày 11/5/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo bị cáo Danh Hữu N đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T1 đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", hành vi của bị cáo Lưu Tiến P đã phạm vào "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự; gây tác hại cho sức khỏe và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người trưởng thành, có đủ nhận

thức và biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn cho người sử dụng và đối với xã hội. Các bị cáo cũng nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp và cố tình vi phạm. Nên cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

Xét đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, bị cáo Nghĩa là người cung cấp ma túy, rủ rê, trực tiếp nghiền ma túy cho những người khác sử dụng nên có mức án cao hơn so với bị cáo T1, bị cáo P. Bị cáo T1, bị cáo P có vai trò như nhau nên sẽ có mức án như nhau.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự được hưởng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, vai trò, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra cũng như việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung. Đồng thời cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[3] Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Tổng số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định (01 (một) hộp giấy niêm phong số: 3848/KL-KTHS ngày 26/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ (nay là Phòng kỹ thuật Công an thành phố Đ)); 01 (một) bật lửa gas, 01 (một) loa màu đen nhãn hiệu XDOBO đã qua sử dụng; 01 (một) muỗng kim loại; 01 (một) giỏ xách tay, 01 (một) hộp giấy và 04 (bốn) cân tiểu ly điện tử.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 Việt Nam đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, số máy: MG8X3LL/A, số IMEI: 350002261554192 của bị cáo Danh Hữu N và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X, số máy: MQA52LL/A, số IMEI: 354849091723595 của bị cáo Lưu Tiến P. Đây là công cụ, phương tiện mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11, số máy: MWJ02LL/A, số IMEI: 352910115501615 là của bị cáo Nguyễn Văn T1 do không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi, loại xe Xpander màu trắng, biển số 66A-081.89, số khung MK2XNNC1WKN002151, số máy 4A91GD7096 là của anh Phan Mạnh C, sinh năm 1991, nơi thường trú: 19/1 T, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 24/10/2025, anh C ký hợp đồng cho bị cáo Lưu Tiến P thuê xe với giá 700.000 đồng/ngày, thời hạn thuê đến ngày 20/12/2025. Việc cho thuê xe được thực hiện hợp pháp, anh C không biết và không liên quan đến việc P sử dụng xe làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đặt vấn đề xử lý là phù hợp.

- Đối với 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 1.000 Việt Nam đồng và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000 Việt Nam; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 15 Pro max, số máy: MU673LL/A, số IMEI: 351071523437719 là tài sản của Phạm Hoàng G1, do hành vi của G1 đã được tách ra để xử lý trong vụ án khác nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[4] Về các nội dung khác có liên quan đến vụ án:

Đối với Phạm Hoàng G1, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, G1 chưa đủ 18 tuổi nên ngày 04/02/2026 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đ (nay là Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ) đã ra quyết định tách vụ án đối với hành vi của G1 để tiếp tục điều tra, truy tố, xét xử nên không đề cập xử lý.

Đối với Đào Nguyễn Kiều T5 và Nguyễn Quốc M tham gia sử dụng trái phép chất ma túy cùng với các bị cáo. Quá trình điều tra xác định, T5 và M không góp tiền mua ma túy, không tham gia chuẩn bị công cụ, phương tiện hay giúp sức cho việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của T5 và M đã bị Công an phường T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản Zalo tên "Hạo Thiên" (không rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma túy cho bị cáo N, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Qua xác minh tại ngân hàng B1 xác định chủ tài khoản số 6701727971 tên Vòng Minh H, sinh năm 2006, nơi thường trú: 94D, KP12, phường A, TP ., tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, thành phố Đ). Tuy nhiên, hiện H vắng mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với Trương Minh H2, sinh năm 1966, nơi thường trú: tổ B, khu phố T, phường T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ) là chủ nhà nghỉ L và Lê Chánh V, sinh năm 2000, nơi thường trú: tổ B, khu phố P, H, Lâm Đồng là nhân viên nhà nghỉ không biết việc sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo nên không đề cập xử lý.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị mức hình phạt phù hợp nên được ghi nhận.

- Đối với phần trình bày của Người bào chữa: phù hợp một phần nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h, khoản 3 Điều 251, b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Danh Hữu N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Danh Hữu N mức án 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 24 (hai mươi bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 12 năm 2025.

2. Căn cứ điểm n, khoản 2 Điều 249; điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T1 mức án 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 12 năm 2025

3. *Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, 58 Bộ luật hình sự.*

Tuyên bố bị cáo Lưu Tiến P phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

- Xử phạt bị cáo Lưu Tiến P mức án 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 12 năm 2025

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Tổng số ma túy còn lại đã được niêm phong sau giám định (01 (một) hộp giấy niêm phong số: 3848/KL-KTHS ngày 26/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ (nay là Phòng kỹ thuật Công an thành phố Đ)); 01 (một) bật lửa gas, 01 (một) loa màu đen nhãn hiệu XDOBO đã qua sử dụng; 01 (một) muỗng kim loại; 01 (một) giỏ xách tay, 01 (một) hộp giấy và 04 (bốn) cân tiểu ly điện tử.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 Việt Nam đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, số máy: MG8X3LL/A, số IMEI: 350002261554192 của bị cáo Danh Hữu N và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X, số máy: MQA52LL/A, số IMEI: 354849091723595 của bị cáo Lưu Tiến P. Đây là công cụ, phương tiện mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11, số máy: MWJ02LL/A, số IMEI: 352910115501615 là của bị cáo Nguyễn Văn T1 do không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo T1.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1 – thành phố Đ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/05/2026.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Các bị cáo được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 1 – Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự TP Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân TP Đồng Nai;
- VKSND TP Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trần Nhàn